

**KẾ HOẠCH**

**Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng  
theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của  
các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang**

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHCN ngày 10/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 Hệ thống quản lý chất lượng - Các yêu cầu;

Căn cứ Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định nội dung chi, mức chi đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang;

Thực hiện Công văn số 419/BKHCN-TĐC ngày 21/02/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc lộ trình chuyển đổi áp dụng TCVN ISO 9001:2015 và Công văn số 3003/BKHCN-TĐC ngày 25/9/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 2001:2015;

Thực hiện Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 19/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc nâng cao chỉ số Cải cách hành chính (*PAR index*) tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2018 - 2020;

Nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính thông qua việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang và nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu lực, hiệu quả việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL vào hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công, hỗ trợ đắc lực cho công tác cải cách hành chính của tỉnh.

- Chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính nhà nước (CQHCCNN) tỉnh Tiền Giang đang áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

- Áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đối với các UBND cấp xã lần đầu xây dựng, áp dụng HTQLCL.

### **2. Yêu cầu**

- Đối với các CQHCCNN đang áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008: thực hiện chuyển đổi HTQLCL từ phiên bản Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo theo đúng tiến độ, hoàn thành việc chuyển đổi chậm nhất đến năm 2020.

- Đối với các UBND cấp xã lần đầu xây dựng, áp dụng HTQLCL: triển khai và hoàn thành việc xây dựng, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo đến năm 2020 đạt 100% UBND cấp xã công bố HTQLCL phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 của CQHCCNN phải: Bảo đảm toàn bộ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố đều được áp dụng; Triển khai áp dụng đối với các hoạt động nội bộ liên quan, hoạt động chuyên môn, hỗ trợ hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác nếu xét thấy cần thiết nhằm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL (ISO điện tử) trong CQHCCNN; bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và phải đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, không hình thức trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL.

## **II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang, bao gồm:

- 56 CQHCCNN đang áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (theo Phụ lục 02);

- 122 UBND cấp xã lần đầu xây dựng và áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (theo Phụ lục 03);

- 39 UBND cấp xã đã áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (theo Phụ lục 04).

### **III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

#### **1. Nội dung**

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo phụ trách ISO, thư ký ISO, công chức của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị, thành phố, các CQHCNN tỉnh Tiền Giang.

b) Các bước chuyển đổi các quy trình, tài liệu của HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị đang áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008, gồm:

- Đào tạo nhận thức chung về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho toàn bộ công chức cơ quan, đơn vị;

- Khảo sát thực trạng tình hình áp dụng HTQLCL của cơ quan so với các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Lập, phê duyệt kế hoạch xây dựng, chuyển đổi áp dụng phiên bản Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Chuyển đổi, hiệu chỉnh hệ thống tài liệu, các quy trình cũ, mở rộng các quy trình mới phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Xây dựng mở rộng các quy trình mới cho các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo công bố của UBND tỉnh;

- Đào tạo đánh giá nội bộ; ban hành và hướng dẫn áp dụng tài liệu HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Đánh giá nội bộ, khắc phục các điểm không phù hợp và tiến hành xem xét của Lãnh đạo, cải tiến HTQLCL;

- Thực hiện công bố HTQLCL phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và duy trì, cải tiến HTQLCL theo quy định.

c) Các đơn vị, tổ chức xây dựng, áp dụng lần đầu HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Ban hành kế hoạch xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Khảo sát thực trạng Hệ thống quản lý hiện hành;

- Đào tạo nhận thức chung về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho toàn bộ công chức cơ quan, đơn vị; đào tạo cách thức xây dựng Hệ thống văn bản;

- Xây dựng văn bản của hệ thống theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Xây dựng các quy trình gồm các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo công bố của UBND tỉnh; các quy trình nội bộ;

- Đào tạo đánh giá nội bộ, ban hành và hướng dẫn áp dụng tài liệu HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Đánh giá nội bộ, khắc phục các điểm không phù hợp và tiến hành xem xét của Lãnh đạo, cải tiến HTQLCL;

- Thực hiện công bố HTQLCL phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và duy trì, cải tiến HTQLCL theo quy định.

d) Đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị chuyển đổi, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đúng tiến độ.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn.

e) Hàng năm tổ chức kiểm tra tại trụ sở, hoặc qua hồ sơ, báo cáo hoạt động chuyển đổi, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của các cơ quan, đơn vị.

g) Hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang theo quy định.

*(Chi tiết theo Phụ lục 01 kèm theo)*

## 2. Thời gian, tiến độ thực hiện

a) Đối với các cơ quan, đơn vị chuyển đổi việc xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015:

- Năm 2019: Nghiên cứu, tìm hiểu Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, lập kế hoạch, dự toán kinh phí cho việc chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

06 cơ quan chuyên môn trực thuộc tỉnh, 06 UBND cấp huyện, 01 Chi cục, 09 UBND cấp xã hoàn thành việc chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Năm 2020: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh và 11 Sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; 13 chi cục và các ban trực thuộc cơ quan chuyên môn trực thuộc tỉnh; 05 UBND cấp huyện; 03 UBND cấp xã hoàn thành việc chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 *(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)*.

b) Đối với UBND cấp xã lần đầu xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015:

- Năm 2019: 83 UBND cấp xã xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;

- Năm 2020: 39 UBND cấp xã xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 *(Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo)*.



c) Đối với các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc chuyên đổi/xây dựng, áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tiếp tục duy trì, cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Thực hiện theo Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định nội dung chi, mức chi đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang.

- Đối với khoản chi cho hoạt động thuê tư vấn đối với các cơ quan lần đầu xây dựng và áp dụng HTQLCL và các hoạt động liên quan khác của cơ quan chủ trì (Sở Khoa học và Công nghệ) được cân đối từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ.

- Đối với khoản chi cho hoạt động cơ quan thực hiện đối với các cơ quan lần đầu xây dựng và áp dụng HTQLCL, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp kinh phí gửi Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh cấp bổ sung có mục tiêu cho các địa phương để triển khai thực hiện.

- Đối với khoản chi cho hoạt động chuyên đổi HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan đang áp dụng TCVN ISO 9001:2008 và hoạt động duy trì, cải tiến thường xuyên HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 từ nguồn kinh phí thường xuyên (*giao thực hiện tự chủ*) hàng năm của đơn vị để triển khai thực hiện.

*(Chi tiết tại Phụ lục 05 kèm theo)*

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, đào tạo, kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổng hợp và dự trù kinh phí cho các hoạt động liên quan đảm bảo thực hiện kế hoạch, gửi Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về nhận thức, kỹ năng áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo tiến độ kế hoạch đã được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động tư vấn của các tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh về kết quả triển khai Kế hoạch.

## 2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các cơ quan lập dự toán kinh phí, thực hiện thanh quyết toán kinh phí thực hiện xây dựng và áp dụng HTQLCL theo quy định.

- Thẩm định dự toán kinh phí xây dựng, áp dụng HTQLCL hàng năm của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Tổng hợp vướng mắc, đề xuất của các đơn vị báo cáo UBND tỉnh giải pháp tháo gỡ những khó khăn (nếu có) trong việc phân bổ và thanh, quyết toán kinh phí áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các CQHCNN tỉnh Tiền Giang.

## 3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các tiêu chí đánh giá việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng để xem xét thi đua, khen thưởng cho các đơn vị và cá nhân.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong quá trình thực hiện Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

## 4. Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về hoạt động áp dụng duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan và đơn vị trực thuộc.

- Định kỳ hàng năm vào thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị mình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại đơn vị, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

## 5. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí áp dụng (hoặc chuyển đổi) HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của đơn vị mình, tổ chức thực hiện và quyết toán kinh phí theo quy định.

- Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm kiểm soát quá trình xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và chịu trách nhiệm trước UBND huyện và Ban Chỉ đạo nâng cao Chỉ số CCHC (*Par Index*), Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công (*PAPI*), Chỉ số năng lực cạnh tranh (*PCI*) tỉnh Tiền Giang về hoạt động xây dựng, áp dụng HTQLCL tại đơn vị.

- Định kỳ báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng và duy trì HTQLCL tại đơn vị, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện đảm bảo các nội dung, yêu cầu. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định. / *nhđ*

### Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT và các PCT;
- TT.UB Mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPĐDBQH, HĐND&UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (Lục, Tâm).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phạm Anh Tuấn*

## PHỤ LỤC 01. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số ~~119~~ KH-UBND ngày ~~02~~ / 4 / 2019 của UBND tỉnh Tiền Giang)

STT	Nội dung	Thời gian	Đơn vị	
			Chủ trì	Phối hợp/Thực hiện
1.	Đào tạo, tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo phụ trách ISO, thư ký ISO, công chức.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện.	Các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang.
2.	Chuyển đổi các quy trình, tài liệu của HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị đang áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.	Năm 2019	Sở Khoa học và Công nghệ đơn đốc, hướng dẫn.	22 cơ quan (chi tiết tại phụ lục 02)
		Năm 2020	Sở Khoa học và Công nghệ đơn đốc, hướng dẫn.	34 cơ quan (chi tiết tại phụ lục 02)
3.	Các cơ quan, đơn vị xây dựng, áp dụng lần đầu HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Năm 2019	UBND cấp xã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai.	- 83 UBND cấp xã thực hiện (chi tiết tại phụ lục 03).
		Năm 2020	UBND cấp xã phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai.	- 39 UBND cấp xã thực hiện (chi tiết tại phụ lục 03).
4.	Tiếp tục duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ đơn đốc, hướng dẫn	Các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc xây dựng, áp dụng/chuyển đổi theo TCVN ISO 9001:2015.



5.	Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; Tổ chức tư vấn.
6.	Hàng năm tổ chức kiểm tra tại trụ sở, hoặc qua hồ sơ, báo cáo hoạt động chuyển đổi, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ ISO hành chính tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan; tổ chức đánh giá chứng nhận (nếu cần).
7.	Tổng hợp báo cáo tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang theo quy định.	Hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan.

**PHỤ LỤC 02. DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CHUYỂN ĐỔI VIỆC XÂY DỰNG, ÁP DỤNG HTQLCL THEO TCVN ISO 9001:2015**

*(Kèm theo Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang)*

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Năm chuyển đổi	
		2019	2020
<b>I</b>	<b>UBND TỈNH; CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH (19 cơ quan)</b>		
1.	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh		x
2.	Sở Công Thương	x	
3.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	x	
4.	Sở Giáo dục và Đào tạo	x	
5.	Sở Tài nguyên và Môi trường	x	
6.	Sở Thông tin và Truyền thông	x	
7.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	x	
8.	Sở Y tế		x
9.	Sở Nội vụ		x
10.	Sở Tư pháp		x
11.	Sở Ngoại vụ		x
12.	Sở Tài chính		x
13.	Sở Xây dựng		x
14.	Sở Giao thông Vận tải		x
15.	Sở Khoa học và Công nghệ		x
16.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		x
17.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		x
18.	Thanh tra tỉnh		x
19.	Ban Quản lý các Khu công nghiệp		x
<b>II</b>	<b>UBND CẤP HUYỆN (11 đơn vị)</b>		
20.	UBND thị xã Cai Lậy	x	
21.	UBND huyện Tân Phú Đông	x	
22.	UBND huyện Gò Công Đông	x	
23.	UBND huyện Chợ Gạo	x	
24.	UBND huyện Châu Thành	x	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Năm chuyển đổi	
		2019	2020
25.	UBND huyện Cái Bè	x	
26.	UBND thành phố Mỹ Tho		x
27.	UBND thị xã Gò Công		x
28.	UBND huyện Gò Công Tây		x
29.	UBND huyện Tân Phước		x
30.	UBND huyện Cai Lậy		x
<b>III</b>	<b>CÁC CHI CỤC, ĐƠN VỊ THUỘC CÁC SỞ (14 đơn vị)</b>		
31.	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	x	
32.	Chi cục Thủy lợi		x
33.	Chi cục Thủy sản		x
34.	Chi cục Kiểm lâm		x
35.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y		x
36.	Chi cục Phát triển nông thôn		x
37.	Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật		x
38.	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản		x
39.	Chi cục Văn thư Lưu trữ		x
40.	Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội		x
41.	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm		x
42.	Chi cục Dân số -Kế hoạch hóa gia đình		x
43.	Ban Tôn giáo		x
44.	Ban Thi đua – Khen thưởng		x
<b>IV</b>	<b>UBND CẤP XÃ (12 đơn vị)</b>		
45.	UBND thị trấn Tân Hòa (huyện Gò Công Đông)	x	
46.	UBND xã Tân Đông (huyện Gò Công Đông)	x	
47.	UBND xã Thanh Bình (huyện Chợ Gạo)	x	
48.	UBND thị trấn Chợ Gạo (huyện Chợ Gạo)	x	
49.	UBND thị trấn Cái Bè (huyện Cái Bè)	x	
50.	UBND xã An Hữu (huyện Cái Bè)	x	
51.	UBND thị trấn Tân Hiệp (huyện Châu Thành)	x	

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Năm chuyển đổi	
		2019	2020
52.	UBND xã Tân Cửu Nghĩa (huyện Châu Thành)	x	
53.	UBND xã Cẩm Sơn (huyện Cai Lậy)	x	
54.	UBND thị trấn Mỹ Phước (huyện Tân Phước)		x
55.	UBND thị trấn Vĩnh Bình (huyện Gò Công Tây)		x
56.	UBND xã Bình Nhì (huyện Gò Công Tây)		x



**PHỤ LỤC 03. DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ  
LÀN ĐẦU XÂY DỰNG, ÁP DỤNG HTQLCL THEO TIÊU CHUẨN  
QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**

(Kèm theo Kế hoạch số 415./KH-UBND ngày 06/4/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang)

TT	Tên cơ quan, đơn vị xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	Năm	
		2019	2020
<b>I</b>	<b>UBND thành phố Mỹ Tho</b>		
1.	UBND phường 1	x	
2.	UBND phường 2	x	
3.	UBND phường 3	x	
4.	UBND phường 4	x	
5.	UBND phường 7	x	
6.	UBND phường 8	x	
7.	UBND phường 9	x	
8.	UBND phường 10	x	
9.	UBND phường Tân Long	x	
10.	UBND xã Tân Mỹ Chánh		x
11.	UBND xã Mỹ Phong		x
12.	UBND xã Trung An		x
13.	UBND xã Đạo Thạnh		x
14.	UBND xã Phước Thạnh		x
15.	UBND xã Thới Sơn		x
<b>II</b>	<b>UBND thị xã Gò Công</b>		
16.	UBND Phường 1	x	
17.	UBND Phường 3	x	
18.	UBND xã Long Chánh	x	
19.	UBND xã Long Hưng	x	
20.	UBND xã Bình Xuân	x	
21.	UBND phường 4		x
22.	UBND phường 5		x
23.	UBND xã Long Thuận		x

24.	UBND xã Tân Trung		x
25.	UBND xã Bình Đông		x
<b>III</b>	<b>UBND thị xã Cai Lậy</b>		
26.	UBND phường 2	x	
27.	UBND phường 3	x	
28.	UBND phường 4	x	
29.	UBND xã Mỹ Hạnh Trung	x	
30.	UBND xã Mỹ Hạnh Đông	x	
31.	UBND xã Tân Bình	x	
32.	UBND xã Tân Hội	x	
33.	UBND xã Nhị Quý	x	
<b>IV</b>	<b>UBND huyện Tân Phú Đông</b>		
34.	UBND xã Phú Đông	x	
35.	UBND xã Tân Thới	x	
36.	UBND xã Phú Tân		x
37.	UBND xã Tân Phú		x
38.	UBND xã Phú Thạnh		x
<b>V</b>	<b>UBND huyện Gò Công Tây</b>		
39.	UBND xã Đồng Thạnh	x	
40.	UBND xã Thành Công	x	
41.	UBND xã Thạnh Nhứt	x	
42.	UBND xã Vĩnh Hựu	x	
43.	UBND xã Long Vĩnh		x
44.	UBND xã Thạnh Trị		x
45.	UBND xã Yên Luông		x
46.	UBND xã Đồng Sơn		x
47.	UBND xã Bình Tân		x
48.	UBND xã Long Bình		x
49.	UBND xã Bình Phú		x
<b>VI</b>	<b>UBND huyện Chợ Gạo</b>		
50.	UBND xã Lương Hòa Lạc	x	

51.	UBND xã Phú Kiết	x	
52.	UBND xã Song Bình	x	
53.	UBND xã Đăng Hưng Phước	x	
54.	UBND xã Bình Phan	x	
55.	UBND xã Bình Phục Nhứt	x	
56.	UBND xã Long Bình Điền	x	
57.	UBND xã Hòa Tịnh	x	
58.	UBND xã Mỹ Tịnh An	x	
59.	UBND xã Hòa Định	x	
60.	UBND xã Xuân Đông	x	
61.	UBND xã Tân Thuận Bình	x	
62.	UBND xã An Thạnh Thủy	x	
63.	UBND xã Quơn Long	x	
64.	UBND xã Bình Ninh	x	
65.	UBND xã Tân Bình Thạnh	x	
66.	UBND xã Trung Hòa	x	
<b>XII</b>	<b>UBND huyện Châu Thành</b>		
67.	UBND xã Song Thuận	x	
68.	UBND xã Tân Lý Đông	x	
69.	UBND xã Vĩnh Kim	x	
70.	UBND xã Long Hưng	x	
71.	UBND xã Tân Hội Đông	x	
72.	UBND xã Long An	x	
73.	UBND xã Tam Hiệp	x	
74.	UBND xã Diêm Hy	x	
75.	UBND xã Hữu Đạo	x	
76.	UBND xã Phú Phong	x	
77.	UBND xã Thạnh Phú		x
78.	UBND xã Tân Hương		x
79.	UBND xã Long Định		x
80.	UBND xã Kim Sơn		x

81.	UBND xã Bình Trung		X
82.	UBND xã Bàn Long		X
83.	UBND xã Dưỡng Diễm		X
84.	UBND xã Nhị Bình		X
85.	UBND xã Bình Đức		X
<b>XIII</b>	<b>UBND huyện Tân Phước</b>		
86.	UBND xã Phú Mỹ	X	
87.	UBND xã Tân Lập 1	X	
88.	UBND xã Hưng Thạnh	X	
89.	UBND xã Thạnh Tân	X	
90.	UBND xã Tân Hòa Tây		X
91.	UBND xã Thạnh Mỹ		X
92.	UBND xã Tân Lập 2		X
93.	UBND xã Tân Hòa Đông		X
<b>IX</b>	<b>UBND huyện Cai Lậy</b>		
94.	UBND xã Phú An	X	
95.	UBND xã Phú Nhuận	X	
96.	UBND xã Hiệp Đức	X	
97.	UBND xã Mỹ Long	X	
98.	UBND xã Phú Cường		X
99.	UBND xã Hội Xuân		X
100.	UBND xã Mỹ Thành Bắc		X
101.	UBND xã Mỹ Thành Nam		X
102.	UBND xã Tân Phong		X
<b>X</b>	<b>UBND huyện Cái Bè</b>		
103.	UBND xã Tân Thanh	X	
104.	UBND xã Tân Hưng	X	
105.	UBND xã Mỹ Đức Đông	X	
106.	UBND xã Mỹ Đức Tây	X	
107.	UBND xã Thiện Trí	X	
108.	UBND xã Hòa Khánh	X	



109.	UBND xã Hậu Thành	x	
110.	UBND xã Hậu Mỹ Phú	x	
111.	UBND xã Hậu Mỹ Bắc B	x	
112.	UBND xã Mỹ Trung	x	
113.	UBND xã Hậu Mỹ Trinh	x	
114.	UBND xã Mỹ Lợi A	x	
115.	UBND xã Mỹ Lợi B	x	
116.	UBND xã Mỹ Tân	x	
117.	UBND xã Mỹ Lương	x	
118.	UBND xã Hậu Mỹ Bắc A	x	
119.	UBND xã An Thái Đông	x	
120.	UBND xã An Thái Trung	x	
121.	UBND xã Thiện Trung	x	
122.	UBND xã Hòa Hưng	x	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>83</b>	<b>39</b>

**PHỤ LỤC 04. DANH SÁCH UBND CẤP XÃ CÔNG BỐ HTQLCL  
PHÙ HỢP THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**  
(Kèm theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Tiền Giang)

TT	Tên cơ quan, đơn vị	Công bố	
		Phù hợp	Năm
<b>I</b>	<b>UBND thành phố Mỹ Tho</b>		
1.	UBND phường 5	x	2018
2.	UBND phường 6	x	2018
<b>II</b>	<b>UBND thị xã Gò Công</b>		
3.	UBND phường 2	x	2018
4.	UBND xã Long Hòa	x	2018
<b>III</b>	<b>UBND thị xã Cai Lậy</b>		
5.	UBND phường 1	x	2018
6.	UBND phường 5	x	2018
7.	UBND phường Nhị Mỹ	x	2018
8.	UBND xã Long Khánh	x	2018
9.	UBND xã Thanh Hòa	x	2018
10.	UBND xã Mỹ Phước Tây	x	2018
11.	UBND xã Tân Phú	x	2018
12.	UBND xã Phú Quý	x	2018
<b>IV</b>	<b>UBND huyện Gò Công Đông</b>		
13.	Thị trấn Vàm Láng	x	2018
14.	UBND xã Bình Ân	x	2018
15.	UBND xã Bình Nghị	x	2018
16.	UBND xã Gia Thuận	x	2018
17.	UBND xã Kiêng Phước	x	2018
18.	UBND xã Phước Trung	x	2018
19.	UBND xã Tân Điền	x	2018
20.	UBND xã Tân Phước	x	2018
21.	UBND xã Tân Tây	x	2018
22.	UBND xã Tân Thành	x	2018
23.	UBND xã Tăng Hòa	x	2018

<b>V</b>	<b>UBND huyện Tân Phú Đông</b>		
24.	UBND xã Tân Thạnh	x	2018
<b>XI</b>	<b>UBND huyện Châu Thành</b>		
25.	UBND xã Đông Hòa	x	2018
26.	UBND xã Tân Lý Tây	x	2018
<b>XII</b>	<b>UBND huyện Tân Phước</b>		
27.	UBND xã Mỹ Phước	x	2018
28.	UBND xã Thạnh Hòa	x	2018
29.	UBND xã Phước Lập	x	2018
30.	UBND xã Tân Hòa Thành	x	2018
<b>XIII</b>	<b>UBND huyện Cai Lậy</b>		
31.	UBND xã Tam Bình	x	2018
32.	UBND xã Ngũ Hiệp	x	2018
33.	UBND xã Long Tiên	x	2018
34.	UBND xã Long Trung	x	2018
35.	UBND xã Thạnh Lộc	x	2018
36.	UBND xã Bình Phú	x	2018
<b>IX</b>	<b>UBND huyện Cái Bè</b>		
37.	UBND xã Đông Hòa Hiệp	x	2018
38.	UBND xã Mỹ Hội	x	2018
39.	UBND xã An Cư	x	2018

**PHỤ LỤC 05. KHAI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ÁP DỤNG HTQLCL THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015**  
(Kèm theo Kế hoạch số *115./KH-UBND* ngày *08/4/2019* của UBND tỉnh Tiền Giang)

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Năm 2019	Năm 2020
<b>I</b>	<b>Kinh phí thực hiện chuyển đổi HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan đang áp dụng TCVN ISO 9001:2008 (56 cơ quan. Năm 2019: 23 cơ quan, năm 2020: 33 cơ quan)</b>					
1	Chi cho hoạt động duy trì, cải tiến thường xuyên HTQLCL	56	12	672	276	396
<b>II</b>	<b>Kinh phí xây dựng, áp dụng lần đầu HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 (122 UBND cấp xã. Năm 2019: 83 xã, năm 2020: 39 xã)</b>					
1	Chi cho hoạt động thuê tư vấn	122	26	3.172	2.158	1.014
2	Chi cho hoạt động cơ quan thực hiện	122	32	3.904	2.656	1.248
<b>III</b>	<b>Kinh phí đào tạo, tập huấn, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động tư vấn/chuyển đổi/áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 của cơ quan chủ trì (Sở Khoa học và Công nghệ)</b>					
1	Tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo phụ trách ISO, thư ký, công chức của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị, thành phố, các cơ quan hành chính nhà nước thuộc sở, ngành tỉnh Tiền Giang (lớp).	8	40	320	160	160
2	Đào tạo chuyên sâu về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho công chức cơ quan chủ trì (người).	15	8	120	60	60
3	Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị chuyển đổi/ áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo đúng tiến độ (năm).	2	20	40	20	20
<b>Tổng cộng:</b>				<b>8.228</b>	5.330	2.898

\* Căn cứ lập khái toán kinh phí: Quyết định số 50/2016/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định nội dung chi, mức chi đối với việc tư vấn, xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Tiền Giang.